

Thông cáo báo chí

Không ban hành trước 7:30 giờ ICT (0:30 giờ UTC) ngày 4 tháng 5 năm 2022

PMI® Ngành Sản xuất Việt Nam của S&P Global

Sản lượng và việc làm tăng trở lại khi số ca nhiễm COVID-19 giảm

Những điểm nổi bật

Tình trạng gián đoạn do đại dịch đã giảm trong tháng 4

Số lượng nhân công và sản lượng tiếp tục tăng

Mức tăng số lượng đơn đặt hàng mới chậm lại

Sản lượng của ngành sản xuất Việt Nam đã tăng trở lại trong tháng 4 khi làn sóng nhiễm COVID-19 mới đây đã giảm và các công ty đã có thể tuyển thêm nhân công và mở rộng sản xuất. Tuy nhiên, tốc độ tăng số lượng đơn đặt hàng mới đã chậm lại khi một số khách hàng ngần ngại trước mức tăng mạnh của giá cả. Những khó khăn của chuỗi cung ứng cũng làm hạn chế tốc độ tăng, và nhiều người đã nêu những khó khăn trong việc mua nguyên vật liệu từ Trung Quốc Đại lục trong bối cảnh các hạn chế áp đặt liên quan COVID-19.

Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng - Purchasing Managers' Index™ (PMI®) ngành sản xuất của Việt Nam đã không thay đổi với kết quả 51,7 trong tháng 4 khi các điều kiện kinh doanh nói chung đã cải thiện trong bảy tháng liên tiếp.

Cả sản lượng và việc làm đều tăng trở lại trong tháng 4 sau khi giảm trong tháng 3. Trong cả hai trường hợp, các công ty được hưởng lợi từ tình trạng giảm số ca nhiễm COVID-19 sau khi đạt đỉnh trong tháng 3. Tình hình đại dịch có sự cải thiện đã cho phép nhân viên quay trở lại làm việc, trong khi cũng có nhiều báo cáo về hoạt động tuyển dụng mới. Trên thực tế, tốc độ tạo việc làm là nhanh nhất trong thời gian một năm.

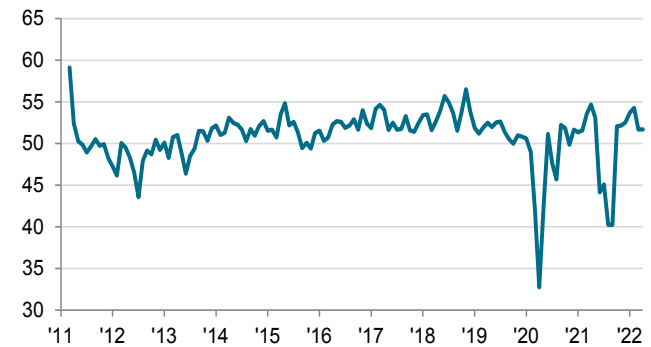
Năng lực sản xuất tăng đã giúp các công ty tăng sản lượng và tận dụng được lực cầu khách hàng đang tăng. Sản lượng đã tăng lần thứ sáu trong bảy tháng qua.

Trong khi số lượng đơn đặt hàng mới tiếp tục tăng trong tháng 4, tốc độ tăng đã chậm lại thành mức yếu nhất trong thời kỳ tăng kéo dài bảy tháng hiện nay. Theo những người trả lời khảo sát, tình trạng giá cả tăng và nguyên vật liệu khan hiếm đã hạn chế đà tăng. Tình hình tương tự xảy ra với số lượng đơn đặt hàng xuất khẩu mới khi tốc độ tăng của chỉ số này cũng chậm lại. Trong trường hợp xuất khẩu, những hạn chế do COVID-19 ở Trung Quốc Đại lục là một phần nguyên nhân dẫn đến giảm tốc độ tăng.

Số lượng đơn đặt hàng mới tăng chậm hơn và lực lượng nhân công tăng giúp các công ty có thể giải quyết tốt khối lượng công việc, và lần đầu tiên trong ba tháng đã có thể giảm lượng công việc tồn đọng.

PMI Ngành Sản xuất Việt Nam của S&P Global

Điều chỉnh theo mùa, >50 = cải thiện so với tháng trước



Nguồn: S&P Global.

Dữ liệu được thu thập từ ngày 11 đến ngày 21 tháng 4 năm 2022.

Bình luận

Andrew Harker, Giám đốc Kinh tế tại S&P Global, nói:

“Tốc độ giảm nhanh chóng các ca nhiễm COVID-19 ở Việt Nam đã giúp sản lượng và việc làm tăng trở lại trong tháng 4 khi các điều kiện kinh doanh trở nên bình thường hơn. Điều này dẫn đến hy vọng rằng ngành sản xuất sẽ duy trì được thời kỳ khôi phục và tăng trưởng.

Điểm đặc biệt khích lệ là các công ty báo cáo việc làm đã tăng nhanh nhất trong vòng một năm nhờ hoạt động tuyển dụng mới và công nhân đã trở lại nhà máy khi tình hình dịch bệnh cải thiện, một vấn đề đã ảnh hưởng nặng nề đến năng lực sản xuất trong những tháng gần đây.

Tuy nhiên, vẫn có những yếu tố cản trở tốc độ tăng trưởng, đáng kể nhất là những khó khăn do đại dịch tiếp tục tồn tại ở Trung Quốc Đại lục và giá cả đang tăng mạnh. Những vấn đề này đã ảnh hưởng đến cả cung và cầu vào thời điểm đầu quý 2 và có thể sẽ hạn chế tăng trưởng trong những tháng tới”.

PMI™

by S&P Global

Chi phí đầu vào tiếp tục tăng mạnh, và tốc độ tăng là nhanh thứ nhì trong thời kỳ 11 năm. Những hạng mục được nhiều người báo cáo tăng giá là cước vận tải, khí đốt, xăng dầu. Để bù đắp, các nhà sản xuất đã tăng nhanh giá bán hàng, và tốc độ tăng giá là nhanh nhất trong thời kỳ năm tháng.

Thời gian giao hàng của nhà cung cấp tiếp tục bị kéo dài khi những hạn chế liên quan COVID-19 ở Trung Quốc Đại lục và chiến tranh ở U-crai-na đã ảnh hưởng đến khả năng mua hàng hóa đầu vào của các công ty. Tuy nhiên, mức độ kéo dài thời gian giao hàng là ít đáng kể nhất trong thời kỳ một năm khi tình hình đại dịch ở Việt Nam đã cải thiện.

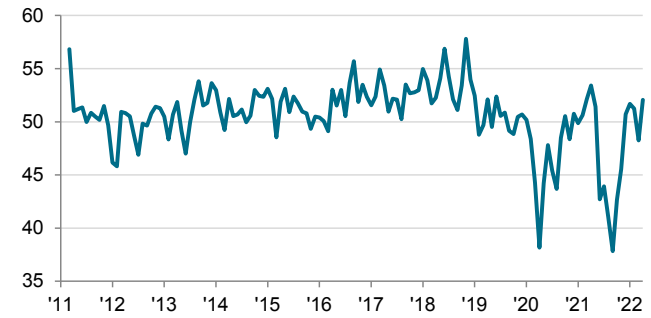
Những vấn đề về nguồn cung nguyên vật liệu góp phần làm tồn kho hàng mua trong tháng 4 giảm lần đầu tiên trong bốn tháng khi tồn kho hàng hóa trước sản xuất giảm mặc dù hoạt động mua hàng tăng bảy tháng liên tiếp. Trên thực tế, hoạt động mua hàng hóa đầu vào tăng nhanh hơn so với tháng 3, và những người trả lời khảo sát cho rằng nguyên nhân tăng là do số lượng đơn đặt hàng mới tăng.

Tồn kho thành phẩm cũng giảm, và các thành viên nhóm khảo sát cho rằng nguyên nhân giảm là do việc sử dụng hàng tồn kho để đáp ứng yêu cầu bán hàng, đồng thời sản xuất bị hạn chế do thiếu hụt nguyên vật liệu.

Cuối cùng, niềm tin kinh doanh đã tăng vào đầu quý 2 và đạt trên mức trung bình của lịch sử chỉ số. Tình trạng cải thiện gần đây của đại dịch ở Việt Nam và hy vọng COVID-19 sẽ được kiểm soát thường được coi là nguyên nhân dẫn đến những kỳ vọng tích cực, trong khi các công ty cũng kỳ vọng nhu cầu sẽ mạnh lên và những khó khăn của nguồn cung sẽ giảm bớt.

PMI Chỉ số việc làm

Điều chỉnh theo mùa, >50 = tăng so với tháng trước



Nguồn: S&P Global.

Liên hệ

Andrew Harker
Phó Giám đốc
S&P Global
Điện thoại: +44-1491-461-016
andrew.harker@spglobal.com

Joanna Vickers
Truyền thông Doanh nghiệp
S&P Global
Điện thoại: +44-207-260-2234
joanna.vickers@spglobal.com

Nếu quý vị không muốn nhận tin tức từ S&P Global, hãy gửi email katherine.smith@spglobal.com. Để đọc chính sách về quyền riêng tư của chúng tôi, hãy nhấn [vào đây](#).

Phương pháp luận

The S&P Global Vietnam Manufacturing PMI® is compiled by S&P Global from responses to questionnaires sent to purchasing managers in a panel of around 400 manufacturers. The panel is stratified by detailed sector and company workforce size, based on contributions to GDP. Data collection began in March 2011.

Những câu trả lời khảo sát được thu thập ở nửa cuối của mỗi tháng và cho biết chiều hướng thay đổi so với tháng trước. Một chỉ số khuếch tán được tính toán cho mỗi tham số khảo sát. Chỉ số là tổng cộng phần trăm số câu trả lời 'cao hơn' và một nửa tỷ lệ phần trăm các câu trả lời 'không thay đổi'. Các chỉ số có giá trị từ 0 đến 100, với một kết quả trên 50 thể hiện một mức tăng tổng thể so với tháng trước, và dưới 50 thể hiện một mức giảm tổng thể. Các chỉ số sau đó được điều chỉnh theo mùa.

Chỉ số toàn phần là Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng - Purchasing Managers' Index™ (PMI). Chỉ số PMI là số bình quân gia quyền của năm chỉ số sau: Đơn đặt hàng mới (30%), Sản lượng (25%), Việc làm (20%), Thời gian giao hàng của nhà cung cấp (15%) và Tồn kho hàng mua (10%). Để tính toán chỉ số PMI, chỉ số thời gian giao hàng của nhà cung cấp được đảo ngược để nó biến động theo một hướng có thể so sánh với các chỉ số khác.

Dữ liệu khảo sát có bản không được điều chỉnh sau khi xuất bản, nhưng các nhân tố điều chỉnh theo mùa có thể được điều chỉnh trong từng thời điểm khi phù hợp và những điều chỉnh này sẽ ảnh hưởng đến các chuỗi dữ liệu điều chỉnh theo mùa.

Để biết thêm thông tin về phương pháp luận của khảo sát PMI, xin liên hệ economics@ihsmarkit.com.

Quyền khước từ

Bản quyền sở hữu trí tuệ đối với dữ liệu cung cấp tại đây là sở hữu của hoặc được cấp phép cho S&P Global. Bất kỳ sự sử dụng trái phép nào, bao gồm nhưng không hạn chế ở việc sao chép, phân phối, truyền tin hay phương thức khác, đối với bất kỳ dữ liệu xuất bản nào đều không được phép nếu không có sự đồng ý trước của S&P Global. S&P Markit sẽ không có bất kỳ trách nhiệm, bốn phận hay nghĩa vụ nào đối với hoặc liên quan tới nội dung hoặc thông tin ("dữ liệu") bao gồm ở đây, bất kỳ sai sót, thiếu chính xác, bỏ sót hay chậm trễ nào của dữ liệu, hay đối với bất kỳ hành động nào được tiến hành dựa vào những dữ liệu đó. S&P Global sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại đặc biệt, ngẫu nhiên, hay là hậu quả, nảy sinh từ việc sử dụng dữ liệu. Purchasing Managers' Index™ và PMI® là các nhãn hiệu thương mại đã được đăng ký của Markit Economics Limited hoặc cấp phép cho Markit Economics Limited và/hoặc các chi nhánh.

Nội dung này được xuất bản bởi S&P Global Market Intelligence mà không phải bởi S&P Global Ratings - một bộ phận được quản lý riêng của S&P Global. Việc sao chép bất kỳ thông tin, dữ liệu hoặc tài liệu nào, bao gồm thông tin xếp hạng ("Nội dung") dưới bất kỳ hình thức nào đều bị cấm trừ khi có sự cho phép trước bằng văn bản của bên liên quan. Bên liên quan đó, các chi nhánh và nhà cung cấp của nó ("Người Cung cấp Nội dung") không bảo đảm tính chính xác, đầy đủ, toàn diện, kịp thời hoặc sẵn có của bất kỳ Nội dung nào và không chịu trách nhiệm về bất kỳ sai sót hoặc bỏ sót (do cấu tạo hay lý do khác), bất kể vì nguyên nhân gì, hoặc về kết quả thu nhận được từ việc sử dụng Nội dung đó. Người cung cấp Nội dung sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại, chi phí, phí tổn, phí luật sư, hoặc mất mát nào (bao gồm thu nhập bị mất hoặc lợi nhuận bị mất và chi phí có lợi) liên quan đến việc sử dụng Nội dung.